

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 345/2017/TLST-DS ngày 02 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Đỗ Thị T, sinh năm 1952;

Địa chỉ: số 421 tổ 16, khóm P, thị trấn C, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Bà Trần Mỹ Th, sinh năm 1970;

Địa chỉ: tổ 10, khóm P, thị trấn C, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1/. Bà Trần Mỹ Th đồng ý trả cho Bà Đỗ Thị T số tiền hui còn nợ là 180.800.000 đồng (Một trăm tám mươi triệu tám trăm ngàn đồng).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (*đối với trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án*) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (*đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án*) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng

tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2/. Về án phí: Bà Trần Mỹ Th chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm, bà Th được **giảm 50%** án phí dân sự sơ thẩm, (có xác nhận ngày 20/12/2017 của UBND thị trấn Cái Tàu Hạ), bà Th còn phải nộp **2.260.000** đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp.

- Bà Đỗ Thị T được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp **4.520.000** đồng theo biên lai thu số 12158 ngày 02/10/2017 tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Minh Phong